

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành
Công trình : HỆ THỐNG KÊNH ĐÁU NỐI CỤM CÔNG NGHIỆP PHƯỚC AN

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Nghị định số 48/2010/NĐ-CP ngày 07/5/2010 của Chính phủ về hợp đồng trong hoạt động xây dựng;
Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT - BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế hoạch huyện tại Tờ trình số: 108/ TTr- TCKH ngày 28/6/2013 về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Hệ thống kênh đấu nối cụm Công nghiệp Phước An,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành:

- + Tên công trình: HỆ THỐNG KÊNH ĐÁU NỐI CỤM CN- PHƯỚC AN
- + Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước.
- + Đại diện Chủ đầu tư : Ban Quản lý dự án Đầu tư & Xây dựng huyện;
- + Địa điểm xây dựng: xã Phước An - huyện Tuy Phước;
- + Thời gian khởi công- hoàn thành: ngày 25/9/2012 - ngày 25/01/2013.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1- Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính : đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	619.061.000	539.000.000	80.061.000
- Vốn ngân sách nhà nước	619.061.000	539.000.000	80.061.000
- Vốn TD ĐTPT của Nhà nước			
- Vốn TD Nhà nước bảo lãnh			
- Vốn ĐTPT của đơn vị			

3- Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính : đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	640.975.000	619.061.000
1. Đền bù, GPMB, TĐC	94.861.000	94.861.000
2. Xây dựng	489.772.000	472.600.000
3. Quản lý dự án	10.540.000	10.540.000
4. Tư vấn	39.594.000	38.100.000
5. Chi phí khác	6.208.000	2.960.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính : đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị qui đổi	Giá trị thực tế	Giá trị qui đổi
Tổng số			619.061.000	
1- Tài sản cố định			619.061.000	
2- Tài sản lưu động				

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư :

Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính : đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	619.061.000	
- Vốn ngân sách nhà nước	619.061.000	
- Vốn TD ĐTPT của nhà nước		
- Vốn TD Nhà nước bảo lãnh		
- Vốn ĐTPT của đơn vị		

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 23/ 6 /2013 là: 80.061.000đồng.

+ Tổng nợ phải thu: Không;

+ Tổng nợ phải trả: 80.061.000 đồng.

Trong đó : - Cty TNHHXD Hưng Tín(xây lắp): 75.858.000 đồng;

- Phòng Tài chính-KH huyện (thẩm tra QT): 2.343.000 đồng;

- Trung Tâm phát triển quỹ đất huyện(GPMB): 1.860.000đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính : đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
UBND xã Phước An	619.061.000	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Căn cứ số liệu quyết toán được phê duyệt, các cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện các nghiệp vụ cấp phát, thanh toán, hạch toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng dự án hoàn thành theo đúng qui định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký,

Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND xã Phước An và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận :

- Như Điều 4 ;
 - Lưu hồ sơ (3) ;
 - Lãnh đạo UBND huyện;
 - Lưu : VP. K3.
- T12.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Huệ

